TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 17/02/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Trúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thúy Phượng

Ông Sơn Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/HSST - QĐ , ngày 02 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H, sinh năm 1988 tại tỉnh Trà Vinh; trú tại: ấp TR, xã VK, huyện CN, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964; vợ: Bùi Ngọc N, sinh năm 1989; con: 01 người sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Thạch V, sinh năm 1976 (đã chết)

Nơi cư trú: ấp 1, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Vân:*

1. Anh Thạch D, sinh năm 1994, (con ông Thạch Vân)

2. Chị Thạch Thị M, sinh năm 1996, (con ông Thạch Vân)

Nơi cư trú: ấp 1, xã Ph, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Anh Thạch D ủy quyền cho chị Thạch Thị M tham gia tố tụng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Thạch Thị M: Ông Diệp Minh Tr là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Bảo Minh Trà Vinh

Địa chỉ: số 18 Nguyễn Đáng, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện: Ông Lâm Thanh Cảnh - chức vụ Giám đốc

2. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1995

Nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện CN, tỉnh Trà Vinh

3. Ông Tạ Trọng Nh, sinh năm 1983

Nơi cư trú: ấp V, xã VK, huyện CN, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Huy H là người làm thuê cho ông Nguyễn Ngọc L cư trú ấp B, xã M, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Công việc của bị cáo H là lái xe ô tô tải chở hàng hóa là thủy sản hoặc hàng hóa khác theo yêu cầu của ông L, tiền lương thỏa thuận tính theo chuyến tùy theo đoạn đường xa hay gần. Ngày 11 tháng 7 năm 2020 ông L kêu bị cáo Hchở tôm thẻ đi từ thị xã DH, tỉnh Trà Vinh đến khu công nghiệp thuộc huyện CT, tỉnh Hậu Giang để giao cho khách thì bị cáo H đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 84C-034.10 chở tôm thẻ đi giao cho khách theo yêu cầu của ông Long. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên tuyến Quốc lộ 54 hướng từ xã PC, huyện TC, tỉnh trà Vinh về thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi bị cáo điều khiển xe ô tô đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã PT, huyện C do đoạn đường thẳng và không có phương tiện lưu thông ngược chiều nên bị cáo điều khiển xe với tốc độ từ 90 đến 95km/h (theo kết quả kiểm tra thiết bị giám sát hành trình). Lúc này, bị cáo phát hiện phía trước cách xe ô tô mà bị cáo đang điều khiển khoảng 20 đến 30 mét có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển số 84K1-160.86 do ông Thạch Vân - sinh năm 1976, cư trú ấp 1, xã PT, huyện C, tỉnh Trà Vinh điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước (ông Vân là chủ sở hữu xe mô tô). Bị cáo H không giảm tốc độ mà bấm còi và điều khiển cho xe ô tô lấn qua phần đường bên trái của hướng đi để vượt lên phía trước xe mô tô do ông Vân điều khiển (bên trái hướng từ hướng từ xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần về thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh). Khi bị cáo H điều khiển xe ô tô vượt lên phía trước thì phần đầu và kính chiếu hậu bên phải xe ô tô va chạm vào xe mô tô do ông Vân điều khiển làm ông Vân té ngã xuống phần đường bên phải của Quốc lộ. Sau khi xảy ra va chạm, do xe có tải trọng nặng nên bị cáo H tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy một đoạn khoảng 200

mét rồi dừng lại bên lề đường bên phải của hướng đi. Bị cáo H xuống xe đi đến nơi ông Vân đang té ngã để hỗ trợ cấp cứu ông Vân. Thấy ông Vân bị thương tích nặng nên gia đình và người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Tiểu Cần để cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh, khi đi đến địa phận tỉnh Tiền Giang thì ông Vân tử vong lúc 20 giờ 40 phút cùng ngày.

Đoạn trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trãi nhựa rộng 6,8 mét, được bố trí thành hai chiều xe chạy riêng biệt bởi vạch sơn không liên tục ở giữa, không dãi phân cách cố định và không có biển báo hiệu đường bộ. Sau khi xảy ra tai nạn Công an huyện Cầu Kè tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Nguyễn Huy H là 0,000 mg/1 lít khí thở, nồng độ cồn trong hơi thở của ông Thạch Vân là 0,483 mg/1 lít khí thở.

Ngày 11 tháng 7 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định trưng cầu giám định tử thi đối với Thạch Vân. Tại bản kết luận giám định pháp y số: 253/KLGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Thạch Vân là do chấn thương vùng bụng làm vỡ gan, vỡ lách gây mất máu cấp.

Quá trình điều tra xác định bị cáo H điều khiển xe ô tô tải có giấy phép lái xe theo quy định (giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 19 tháng 9 năm 2020). Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo H, hành vi điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông của bị cáo H đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 11, khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 84C-034.10 là do ông Tạ Minh Nh - sinh năm 1983, cư trú ấp V, xã V, huyện CN, tỉnh Trà Vinh đứng tên chủ sở hữu nhưng vào cuối năm 2016 ông Nhân đã bán lại xe ô tô tải cho ông L. Thời điểm xảy ra tai nạn thì giữa ông Long và ông Nhân chưa có làm hợp đồng mua bán mà chỉ làm hợp đồng ủy quyền vì xe ô tô đang bị thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Vĩnh Long, ông L được toàn quyền sở hữu và định đoạt xe ô tô tải biển số 84C-034.10. Sau khi xảy ra tai nạn, ông L đã thanh toán số tiền thế chấp tại Ngân hàng và đã sang tên xe ô tô tải xong. Quá trình quản lý, sử dụng ông L có tham gia mua bảo hiểm trách bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô tại Công ty Bảo Minh Trà Vinh, thời hạn từ ngày 01 tháng 12 năm 2019 đến ngày 30 tháng 11 năm 2020.

Trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của nạn nhân yêu cầu được bồi thường số tiền 180.800.000đ (một trăm tám mươi triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000đ (một trăm bốn mươi chín triệu đồng), tiền chi phí mai táng là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tiền xe đưa đi cấp cứu là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Ngọc L đã đưa cho bị cáo H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để bồi thường, khắc phục thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại. Ngày 25 tháng 01 năm 2021, bị cáo H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 160.800.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị

Thạch Thị M nhận. Đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Thạch Thị M đã nhận đủ số tiền theo yêu cầu và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

- Xe ô tô tải biển số 84C-034.10 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty Bảo Minh Trà Vinh. Qua tiếp xúc, Công ty Bảo Minh Trà Vinh có Công văn trả lời số: 183/2020-BMTV/BT ngày 17 tháng 11 năm 2020, xác định vụ tai nạn giao thông xảy ra thuộc phạm vi bảo hiểm trách nhiệm dân sự, mức bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba là 100.000.000 đồng/ người/ vụ, mức bảo hiểm về tài sản là 100.000.000 đồng/ vụ. Công ty Bảo Minh Trà Vinh chưa thực hiện việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

*** Vật chứng vụ án:**

Đối với 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 84C-034.10 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển kiểm soát 84K1-160.86 đều đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Xét thấy việc trao trả phương tiện trên không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án nên ngày 30 tháng 7 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho ông Nguyễn Ngọc L và đại diện hợp pháp của nạn nhân là bà Thạch Thị M.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 30/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh thể hiện là đúng cụ thể: Khoảng hơn 14 giờ, ngày 11 tháng 7 năm 2020 bị cáo điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 84C-034.10 trên Quốc lộ 54 hướng từ xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần về thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Phong Thạnh do đoạn đường vắng phương tiện lưu thông nên bị cáo điều khiển xe với tốc độ nhanh (kết quả kiểm tra thiết bị giám sát hành trình bị can điều khiển xe với vận tốc 90 đến 95km/h). Do điều khiển xe lưu thông với tốc độ nhanh nên khi phát hiện phía trước có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển số 84K1-160.86 do ông Thạch Vân điều khiển chạy cùng chiều phía trước, cách xe ô tô tải mà bị can điều khiển khoảng 20 đến 30 mét. Bị cáo không giảm tốc độ mà điều khiển cho xe ô tô tải hướng sang phần đường bên trái để vượt lên xe mô tô do ông Vân điều khiển. Trong lúc vượt xe thì phần đầu và kính chiếu hậu bên phải của xe ô tô tải do bị cáo H điều khiển va chạm vào xe mô tô do ông Vân điều khiển. Hậu quả làm ông V té ngã xuống lộ nhựa và tử vong trên đường đi cấp cứu. Bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng và hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát, bị cáo thừa nhận hành vi gây tai nạn là do lỗi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát và tại phiên tòa hôm nay bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Vị đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ

nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh kết hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: do đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Đối với Công ty Bảo Minh Trà Vinh: xe ô tô tải 84C – 034.10 có tham gia bảo hiểm của công ty Bảo Minh Trà Vinh nên Công ty Bảo Minh Trà Vinh có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là 100.000.000 đồng, tiền sửa chửa xe mô tô 84K1 – 160.86 là 4.085.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo đã bồi thường và khắc phục toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại nên buộc Công ty Bảo Minh Trà Vinh có trách nhiệm thanh toán lại số tiền tổng cộng là 104.085.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Huy H.

Đối với chiếc xe ô tô tải 84C - 034.10 ông Long không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiền chi phí sửa chữa nên không xem xét.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà ông Long đã đưa cho bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại thì ông L có quyền yêu cầu bị cáo H thanh toán lại cho ông khi có yêu cầu vì bị cáo H là người làm công cho ông.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các xe ô tô, mô tô cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: áp dụng Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Buộc công ty Bảo Minh Trà Vinh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ý kiến của vị Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại: vị trợ giúp viên pháp lý thống nhất với quan điểm luận tội của vị Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Vị trợ giúp viên pháp lý thống nhất với mức hình phạt đối với bị cáo H mà Vị Kiểm sát viên đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: phía bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét .

Bị cáo Nguyễn Huy H không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng không có ý kiến gì tranh luận bổ sung thêm.

Bị cáo Nguyễn Huy H nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng; sơ đồ hiện trường; kết luận giám định pháp y của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng hơn 14 giờ, ngày 11 tháng 7 năm 2020 bị cáo điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, biển số 84C-034.10 trên Quốc lộ 54 hướng từ xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần về thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Phong Thạnh do đoạn đường vắng phương tiện lưu thông nên bị cáo điều khiển xe với tốc độ nhanh (kết quả kiểm tra thiết bị giám sát hành trình bị cáo điều khiển xe với vận tốc 90 đến 95km/h). Do điều khiển xe lưu thông với tốc độ nhanh nên khi phát hiện phía trước có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, biển số 84K1-160.86 do ông Thạch Vân điều khiển chạy cùng chiều phía trước, cách xe ô tô tải mà bị cáo điều khiển khoảng 20 đến 30 mét. Bị cáo không giảm tốc độ mà điều khiển cho xe ô tô tải hướng sang phần đường bên trái để vượt lên xe mô tô do ông V điều khiển. Trong lúc vượt xe thì phần đầu và kính chiếu hậu bên phải của xe ô tô tải do bị cáo H điều khiển va chạm vào xe mô tô do ông Vân điều khiển. Hậu quả làm ông Vân té ngã xuống lộ nhựa và tử vong trên đường đi cấp cứu. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo H, hành vi điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông của bị cáo H đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 11, khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, lỗi vô ý hoàn toàn do bị cáo gây ra. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Trong những năm gần đây, tình hình tai nạn giao thông đường bộ diễn ra ngày càng nhiều, gây thiệt hại đáng kể đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người đã trưởng thành, có giấy phép lái xe theo quy định nên bản thân bị cáo hiểu rõ hành vi của mình đã quy phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ. Lẽ ra bị cáo phải nhận thức và thấy trước được hậu quả của việc điều khiển phương tiện giao thông chạy quá tốc độ quy định, vượt xe trong điều kiện

không đảm bảo thì có khả năng gây nguy hiểm cho mình và cho người khác, khi phát hiện ông Thạch Vân điều khiển chạy cùng chiều phía trước, bị cáo không giảm tốc độ mà điều khiển cho xe ô tô tải hướng sang phần đường bên trái để vượt lên xe mô tô do ông Vân điều khiển. Trong lúc vượt xe thì phần đầu và kính chiếu hậu bên phải của xe ô tô tải va chạm vào xe mô tô do ông Vân điều khiển. Hậu quả làm ông Vân té ngã xuống lộ nhựa và tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây lo lắng cho người tham gia giao thông.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có điều kiện học tập và cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng chống tội phạm cho toàn xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra cũng như tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chỉ nhất thời phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trên bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác như bị cáo có bác ruột là Nguyễn Văn Bạc được công nhận liệt sĩ; đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết này được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với hành vi phạm tội của bị cáo lẽ ra phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo là lao động chính trong gia đình; đang nuôi con nhỏ; nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng thời giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh kết hợp với gia đình của bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cũng đủ để răn đe bị cáo, đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội là thỏa đáng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước. Do bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó nghĩ nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét.

Đối với bảo hiểm xe ô tô tải 84C – 034.10 mà chủ xe mua của Công ty Bảo Minh Trà Vinh theo hợp đồng bảo hiểm số VCE/01205977 có hiệu lực từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/11/2020. Mức trách nhiệm bảo hiểm bao gồm, Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với người thứ 3: Về người: 100.000.000 đồng/người /vụ; về tài sản: 100.000.000 đồng/vụ. Căn cứ theo Thông tư 22/2016/TT - BTC ngày 16 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính, thì Công ty Bảo Minh Trà Vinh có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là 100.000.000 đồng, tiền sửa chửa xe mô tô 84K1 – 160.86 là 4.085.000 đồng. Tuy nhiên do bị cáo đã bồi thường và khắc phục toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại nên Công ty Bảo Minh Trà Vinh có trách nhiệm thanh toán lại số tiền tổng cộng là 104.085.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Huy H. Ngoài ra, Công ty Bảo Việt Trà Vinh còn phải chịu khoản lãi suất đối với số tiền chậm bồi thường theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm bồi thường là phù hợp với Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Đối với chủ xe ô tô tải 84C – 034.10 do ông Nguyễn Ngọc L không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiền chi phí sửa xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà ông L đã đưa cho bị cáo H bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại thì ông L có quyền yêu cầu bị cáo H thanh toán lại cho ông khi có yêu cầu vì bị cáo H là người làm công cho ông.

[5] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các xe ô tô, mô tô cho chủ sở hữu theo đúng quy định. Tại phiên tòa hôm nay chủ xe ô tô tải là ông Nguyễn Ngọc Long, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hay yêu cầu gì vì đã được nhận lại vật chứng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: áp dụng Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc Công ty Bảo Minh Trà Vinh phải nộp 5.204.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Chấp nhận ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại của Vị Trợ giúp viên pháp lý.

[8] Bị cáo; những người đại diện hợp pháp cho người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điều 36, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Huy H 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Huy H cho Uỷ ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo Nguyễn Huy Hùng có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Huy H.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Buộc Công ty Bảo Minh Trà Vinh có trách nhiệm thanh toán lại số tiền tổng cộng là 104.085.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Huy H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các xe ô tô, mô tô cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Huy H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc Công ty Bảo Minh Trà Vinh phải nộp 5.204.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CC Thi hành án DS huyện Cầu Kè;
- UBND xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Trúc Linh